

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TPL21BTS** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MH03134** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Luật Dân sự và Tổ tụng DS**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1		Hệ số 2		ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTPL0359	Lê Lộc Duy	19/05/1986		8	8.0		7.5		7.7
2	21BTPL0360	Khru Thị Bích Đào	02/07/2000		8.5	8.5		8.5		8.5
3	21BTPL0367	Trần Thị Ngọc Mai	19/04/2003		7	8.0		8.5		8.2
4	21BTPL0368	Quách Văn Mãng	/ /1991		8.5	8.0		8.5		8.4
5	21BTPL0369	Lê Trung Nam	04/08/1980		8	8.5		8.0		8.1
6	21BTPL0371	Phan Thị Mỹ Phương	23/10/2002		8.5	8.5		8.5		8.5
7	21BTPL0375	Nguyễn Thị Lệ Thu	12/08/1988		8.5	8.0		8.5		8.4
8	21BTPL0379	Lê Phước Trung	15/10/1984		8.5	9.0		9.0		8.9
9	21BTPL0380	Lê Văn Tuấn	24/04/1986		9.5	9.5		9.5		9.5
10	21BTPL0575	Đặng Thị Út	19/09/1988		8.5	8.0		9.5		9.0
11	21BTPL0582	Võ Thị Duyên	29/07/1997		8.5	9.5		9.5		9.4
12	21BTPL0587	Nguyễn Văn Điền	07/03/1988		8.5	8.5		9.5		9.1
13	21BTPL0588	Nguyễn Thanh Hải	01/01/1968		8.5	8.5		9.0		8.8

Châu Đốc, ngày 9 tháng 6 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Thạch Bền